

Bản án số: 26/2024/HS-PT.

Ngày: 27 - 3 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.**

**Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ.**

**Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.**

**- Thư ký phiên tòa: Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lâm Đ có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 15-12-2023 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo: **Lâm Đ**, sinh ngày 15/9/1984, tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp H, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện tại: Khóm V, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lâm D và bà Sơn Thị L; Vợ: Ong Thị T và 04 đứa con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 12/8/2022 bị Trưởng Công an thị xã V xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (Quyết định số 001992/QĐ-XPVPHC ngày 12/8/2022 và bị cáo Lâm Đ đã nộp phạt xong vào ngày 21/9/2022); Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2023 đến nay; (Bị cáo vắng mặt không lý do).

*Người bào chữa cho bị cáo Lâm Đ: Ông Trần Quang T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).*

**Bị hại: Trần R**, sinh năm: 1993. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm V, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/11/2022, do có mâu thuẫn từ trước, nên Trần R đang ngồi trước nhà thấy Sơn Si M đi nhậu tại nhà của bị cáo Lâm Đ cùng với Trần Đ và Lý H (X) tại khóm V, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Lúc này, Trần R cầm cây len rượt đánh M và X thì được Lâm Đ can ngăn, nhưng Trần R vẫn cầm cây len trên tay tiếp tục rượt đuổi M đến khu đất trống phía sau nhà của Trần Đ. Trong lúc can ngăn, bị cáo Lâm Đ nhặt khúc cây tre khô dài khoảng 02 mét đi đến hỏi Trần R “*Sau này đánh M và X*” thì Trần R cầm cây len vung lên định đánh thì bị cáo Lâm Đ cầm khúc cây tre đánh nhiều cái trúng vào cổ tay trái của bị hại Trần R gây thương tích. Bị hại Trần R được gia đình đưa đi Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu điều trị thương tích, đến ngày 08/12/2022 xuất viện. Sau khi điều trị thương tích, bị hại Trần R làm đơn yêu cầu xử lý truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lâm Đ về hành vi gây thương tích.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 24/KLTTCT-TTPYST ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng kết luận thương tích của bị hại Trần R: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Thương tích do vật tày gây nên.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Lâm Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Lâm Đ, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

**Tuyên xử:**

1. Xử phạt bị cáo Lâm Đ: 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lâm Đ có nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại Trần R, cụ thể như sau:

- Tiền chi phí điều trị: = 1.994.650 đồng.
- Tiền ăn bồi dưỡng trong thời gian điều trị (bị cáo tự nguyện):= 2.550.000 đồng.
- Tiền công lao động cho người bệnh và người nuôi bệnh):

- 17 ngày x 200.000 đồng/ngày x 02 người = 6.800.000 đồng.  
- Tiền bù đắp về tổn thất tinh thần (bị hại yêu cầu) = 10.000.000 đồng.  
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi xuất viện: = 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 24.344.650 đồng (hai mươi triệu ba trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi đồng).

Được khấu trừ số tiền 25.000.000 đồng mà bị cáo Lâm Đ đã bồi thường cho bị hại Trần R nhận trước đó, số tiền còn thừa lại là 655.350 đồng (sáu trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi đồng), bị cáo Lâm Đ tự nguyện cho bị hại Trần R và không yêu cầu trả lại.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây len bằng kim loại dài 105cm, phần cán len bằng kim loại dạng ống tròn dài 79cm, đường kính 03cm, phần lưỡi len dạng hình chữ U; 01 khúc tre khô dài 02 mét, đường kính một đầu 3,5cm, một đầu 03cm.

Theo phiếu nhập kho số: NK10 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị cáo và sẽ xem xét đối với yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu quan điểm: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo nộp cho Tòa án nhân dân thị xã V là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa: Xét thấy việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị cáo đã hợp lệ nhưng bị cáo vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng- Đây là trường hợp vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

Về sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa. Xét thấy, bị hại đã có lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra nên sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/11/2022, trong lúc can ngăn bị hại Trần R dùng cây len rượt đánh Sơn Si M và Lý H (X) xong. Khi quay lại, bị cáo Lâm Đ hỏi bị hại Trần R tại sao đánh M và H, thì bị hại Trần R cầm leng quơ lên định đánh bị cáo Lâm Đ, nên bị cáo Lâm Đ đã dùng khúc cây tre đánh trúng vào cổ tay trái của bị hại Trần R dẫn đến gây thương tích tỷ lệ 12%. Xét thấy, thương tích của bị hại Trần R phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 24/KLTTCT-TTPYST ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng, hồ sơ bệnh án cũng như giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa cung cấp có trong hồ sơ vụ án.

Cho nên hành vi bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với mức hình phạt là 09 tháng tù là có căn cứ đúng người đúng tội.

[4] Về kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Với các lý do: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về việc làm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc khơme, học vấn thấp nên không thông hiểu pháp luật. Và gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi mẹ già lớn tuổi, nuôi vợ và con, nếu chấp hành hình phạt thì vợ con và mẹ ở nhà không ai chăm sóc.

[5] Xét thấy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị hại trong quá trình xét xử ở cấp sơ thẩm có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Từ đó cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo dựa vào lý do trên là không có căn cứ.

[6] Ngoài ra, Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/04/2022 thì xét thấy: Mặc dù bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Tuy nhiên, do hiện nay tình hình tội phạm ngày càng tăng và hành vi của bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và gây hậu quả

thuộc trường hợp nghiêm trọng nên nhằm để răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[7] Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo của bị cáo Lâm Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Đ.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng và được tuyên lại như sau:

**Tuyên bố:** Bị cáo Lâm Đ, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

**Tuyên xử:**

1. Xử phạt bị cáo Lâm Đ: 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lâm Đ có nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại Trần R, cụ thể như sau:

- Tiền chi phí điều trị: = 1.994.650 đồng.

- Tiền ăn bồi dưỡng trong thời gian điều trị (bị cáo tự nguyện):= 2.550.000 đồng.

- Tiền công lao động cho người bệnh và người nuôi bệnh):

17 ngày x 200.000 đồng/ngày x 02 người = 6.800.000 đồng.

- Tiền bù đắp về tổn thất tinh thần (bị hại yêu cầu) = 10.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi xuất viện: = 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 24.344.650 đồng (hai mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

Được khấu trừ số tiền 25.000.000 đồng mà bị cáo Lâm Đ đã bồi thường cho bị hại Trần R nhận trước đó, số tiền còn thừa lại là 655.350 đồng (sáu trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi đồng), bị cáo Lâm Đ tự nguyện cho bị hại Trần R và không yêu cầu trả lại.

Án phí Hình sự phúc thẩm bị cáo Lâm Đ phải chịu 200.000 đồng

Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND thị xã V (01);
- VKSND thị xã V (01);
- CQĐT - Công an thị xã V (01);
- CQTHAHS- Công an thị xã V (01);
- Chi cục THADS thị xã V (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Phạm Thanh Tùng**